

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 917/UBND-VP

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 26 tháng 7 năm 2021

V/v: triển khai chính sách hỗ trợ cho vay người sử dụng lao động để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất cho người lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

Kính gửi:

- Ủy ban MTTQ VN tỉnh và các Tổ chức CT- XH tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh;
- Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Căn cứ vào khoản 11 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về việc một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; Căn cứ Chương X Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

- Căn cứ Hướng dẫn số 6199/HD-NHCS ngày 08/7/2021 về nghiệp vụ cho vay người sử dụng lao động để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất và văn bản số 6211/NHCS-TDNN ngày 08/7/2021 về việc phối hợp thực hiện chính sách cho vay trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất của Tổng Giám đốc NHCSXH Việt Nam;

Nhằm kịp thời hỗ trợ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh (gọi tắt là người sử dụng lao động) vay để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất cho người lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp triển khai, thực hiện một số nội dung sau:

I. Đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh (gọi tắt là người sử dụng lao động): được vay vốn trả lương ngừng việc, vay vốn trả lương phục hồi sản xuất, được hưởng lãi suất cho vay, mức vay, thời hạn vay, đảm bảo tiền vay khi đủ các điều kiện sau:

1. Điều kiện người sử dụng lao động được vay vốn trả lương ngừng việc:

a) Có người lao động làm việc theo hợp đồng đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đến tháng liền kề trước thời điểm người lao động ngừng việc, phải ngừng việc từ 15 ngày liên tục trở lên theo quy định khoản 3 Điều 99 Bộ luật Lao động trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 3 năm 2022.

b) Không có nợ xấu tại tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại thời điểm đề nghị vay vốn.

2. Điều kiện người sử dụng lao động được vay vốn trả lương cho người lao động khi phục hồi sản xuất, kinh doanh:

a) Đối với người sử dụng lao động phải tạm dừng hoạt động do yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19 trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 3 năm 2022

- Người sử dụng lao động **phải tạm dừng hoạt động do yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền** để phòng, chống dịch COVID-19 trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 3 năm 2022.

- Có người lao động làm việc theo hợp đồng đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đến thời điểm đề nghị vay vốn.

- Có phương án hoặc kế hoạch phục hồi sản xuất, kinh doanh.

- Không có nợ xấu tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại thời điểm đề nghị vay vốn.

b) Đối với người sử dụng lao động hoạt động trong lĩnh vực vận tải, hàng không, du lịch, dịch vụ lưu trú và đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng để phục hồi sản xuất, kinh doanh

- Có người lao động làm việc theo hợp đồng đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đến thời điểm đề nghị vay vốn.

- Có phương án hoặc kế hoạch phục hồi sản xuất, kinh doanh.

- Không có nợ xấu tại tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài, đã hoàn thành quyết toán thuế năm 2020 tại thời điểm đề nghị vay vốn.

3. Mức vay, thời hạn vay, thời hạn giải ngân

3.1. Vay vốn trả lương ngừng việc: Mức vay tối đa bằng mức lương tối thiểu vùng đối với số người lao động theo thời gian trả lương ngừng việc thực tế tối đa 03 tháng; thời hạn vay vốn **dưới 12 tháng** (*Mức tiền lương tối thiểu vùng căn cứ theo quy định tại Nghị định số 90/2019/NĐ-CP ngày 15/11/2019 của Chính phủ*).

3.2. Vay vốn trả lương cho người lao động khi phục hồi sản xuất: Mức vay tối đa bằng mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động đang làm việc **theo hợp đồng lao động**. Thời gian hưởng chính sách hỗ trợ tối đa 03 tháng; thời hạn vay vốn **dưới 12 tháng**.

3.3. Thời hạn giải ngân: NHCSXH giải ngân cho người sử dụng lao động đối với các tháng 5, 6, 7 năm 2021 được thực hiện 1 lần, thời hạn giải ngân đến hết ngày 05 tháng 4 năm 2022.

4. Lãi suất vay: 0%/năm (không phân trăm); Lãi suất nợ quá hạn: 12%/năm.

5. Bảo đảm tiền vay: Khách hàng không phải thực hiện biện pháp bảo đảm tiền vay.

6. Phương thức cho vay: Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cho vay thực hiện cho vay trực tiếp đến người sử dụng lao động.

7. Mục đích sử dụng vốn vay

Vốn vay sử dụng để trả lương cho người lao động ngừng việc, trả lương cho người lao động khi phục hồi sản xuất, kinh doanh theo chính sách hỗ trợ của Chính phủ quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP.

II. Đối với Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh, huyện, thị xã, thành phố thực hiện: khi người sử dụng lao động (doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh) cung cấp đầy đủ các điều kiện dưới đây thì thực hiện cho vay kịp thời theo văn bản Hướng dẫn số 6199/HD-NHCS ngày 08/07/2021 của NHCSXH Việt Nam cụ thể:

1. Hồ sơ vay vốn do người sử dụng lao động cung cấp (gọi tắt khách hàng): Phải tự kê khai, lập danh sách, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực đối với số lao động ngừng việc, số lao động làm việc theo hợp đồng đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và các thông tin, hồ sơ, tài liệu cung cấp cho NHCSXH nơi cho vay.

1.1. Đối với khách hàng vay vốn trả lương ngừng việc

1.1.1. Hồ sơ vay vốn khách hàng cung cấp cho NHCSXH lần đầu gồm:

a) Giấy đề nghị vay vốn theo Mẫu số 12a ban hành kèm theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

b) Danh sách người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội theo Mẫu số 13a ban hành kèm theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

c) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu các giấy tờ phù hợp với loại hình hoạt động:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã/hộ kinh doanh; Quyết định thành lập/Quyết định cho phép thành lập của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

- Giấy phép kinh doanh/Giấy phép hoạt động/Chứng chỉ hành nghề (đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện hoặc pháp luật có quy định); Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư (đối với doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài).

- Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu còn hiệu lực của khách hàng hoặc người đại diện hợp pháp của khách hàng.

- Văn bản bổ nhiệm hoặc cử người đứng đầu pháp nhân theo quy định của Điều lệ tổ chức hoặc Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

d) Bản gốc/Bản chính/Bản sao có chứng thực Giấy ủy quyền (nếu có).

đ) Văn bản thỏa thuận ngừng việc giữa người sử dụng lao động với người lao động.

1.1.2. Hồ sơ vay vốn khách hàng cung cấp cho NHCSXH các lần vay tiếp theo đối với khách hàng trả lương ngừng việc gồm:

- Các hồ sơ nêu tại tiết a, b, đ điểm 1.1.1 Mục II, khoản 1 văn bản này.

- Bổ sung hồ sơ nêu tại tiết c, d điểm 1.1.1 Mục II, khoản 1 văn bản này nếu có

thay đổi so với hồ sơ vay vốn lần đầu.

1.2. Đối với khách hàng vay vốn trả lương cho người lao động khi phục hồi sản xuất, kinh doanh

1.2.1. Hồ sơ vay vốn khách hàng cung cấp cho NHCSXH lần đầu gồm:

a) Giấy đề nghị vay vốn theo Mẫu số 12b ban hành kèm theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg đối với khách hàng phải tạm dừng hoạt động, Mẫu số 12c ban hành kèm theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg đối với khách hàng hoạt động trong lĩnh vực vận tải, hàng không, du lịch, dịch vụ lưu trú và đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

b) Danh sách người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội theo Mẫu số 13b/13c ban hành kèm theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

c) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu các giấy tờ phù hợp với loại hình hoạt động:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã/hộ kinh doanh; Quyết định thành lập/Quyết định cho phép thành lập của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

- Giấy phép kinh doanh/Giấy phép hoạt động/Chứng chỉ hành nghề (đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện hoặc pháp luật có quy định); Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư (đối với doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài).

- Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu còn hiệu lực của khách hàng hoặc người đại diện hợp pháp của khách hàng.

- Văn bản bổ nhiệm hoặc cử người đứng đầu pháp nhân theo quy định của Điều lệ tổ chức hoặc Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

d) Bản gốc/Bản chính/Bản sao có chứng thực Giấy ủy quyền (nếu có).

đ) Bản sao văn bản về việc người sử dụng lao động phải tạm dừng hoạt động do yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đề phòng, chống dịch COVID-19 trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 3 năm 2022 (đối với khách hàng phải tạm dừng hoạt động).

e) Phương án hoặc kế hoạch phục hồi sản xuất, kinh doanh.

g) Bản sao thông báo quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020 của cơ quan thuế đối với người sử dụng lao động (đối với khách hàng hoạt động trong lĩnh vực vận tải, hàng không, du lịch, dịch vụ lưu trú và đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng).

1.2.2. Hồ sơ vay vốn khách hàng cung cấp cho NHCSXH các lần vay tiếp theo đối với khách hàng vay vốn trả lương cho người lao động phục hồi sản xuất gồm:

- Các hồ sơ nêu tại tiết a, b điểm 1.2.1 Mục II, khoản 1 văn bản này.

- Bổ sung hồ sơ nêu tại tiết c, d, đ, e điểm 1.2.1, Mục II, khoản 1 văn bản này nếu có thay đổi so với hồ sơ vay vốn lần đầu.

2. Thời NHCSXH gian nhận hồ sơ đề nghị vay vốn: khách hàng nộp chậm nhất đến hết ngày 25 tháng 3 năm 2022.

3. Tại chi nhánh NHCSXH tỉnh, huyện, thị, thành phố thực hiện: sau khi nhận hồ sơ khách hàng nộp đầy đủ, kiểm tra pháp lý hồ sơ theo quy định tiến hành lập hồ sơ cho vay, thực hiện quy trình cho vay, tổ chức giải ngân, kiểm tra sau cho vay, thu nợ gốc, thu lãi, thông báo nợ đến hạn, chuyển nợ quá hạn, xử lý vi phạm, hạch toán kế toán, lưu trữ hồ sơ và chế độ báo cáo thống kê theo nội dung văn bản Hướng dẫn số 6199/HD-NHCS ngày 08/07/2021 của NHCSXH Việt Nam.

III. Tổ chức thực hiện:

1. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh;

Phối hợp, NHCSXH tỉnh triển khai cho vay theo các quy định của Chính phủ về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; theo dõi hỗ trợ Ngân hàng Chính sách xã hội để thực hiện cho vay đảm bảo theo quy định.

2. Đề nghị UBNDTTQ Việt Nam tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh tỉnh và Đoàn Thanh Niên CSHCM tỉnh:

Tăng cường công tác phối hợp, tuyên truyền về chủ trương, chính sách cho vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất đến các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp, hội viên và nhân dân biết, tổ chức thực hiện; đồng thời phát huy vai trò tổ chức thành viên Mặt trận Tổ quốc, tăng cường giám sát quá trình thực hiện, đảm bảo chính sách đến đúng đối tượng thụ hưởng, công khai, minh bạch, tránh lợi dụng chính sách.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh:

Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành và chi nhánh NHCSXH tỉnh trong quá trình triển khai cho vay, nắm bắt tình hình các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ngừng việc, tổng hợp số lao động ngừng việc có nhu cầu vay vốn của doanh nghiệp trên địa bàn; phối hợp với NHCSXH hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện đủ hồ sơ để đảm bảo điều kiện vay vốn theo quy định, xử lý kịp thời những khó khăn vướng mắc phát sinh.

4. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh:

Chủ trì tập huấn nghiệp vụ, hướng dẫn triển khai cán bộ nhân viên thực hiện quy trình cho vay, tổ chức giải ngân, kiểm tra và các nội dung khác có liên quan đến nghiệp vụ cho vay để hướng dẫn khách hàng vay vốn biết, thực hiện.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh và các cơ quan có liên quan nắm bắt thông tin, tiếp cận xây dựng nhu cầu vốn báo cáo NHCSXH Việt Nam kịp thời để bố trí vốn cho các doanh nghiệp vay, hướng dẫn khách hàng hoàn thiện hồ sơ vay vốn đầy đủ để xử lý cho vay kịp thời, tuyên truyền rộng rãi chính sách cho vay trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và thực hiện kiểm tra hồ sơ cho vay theo văn bản Hướng dẫn

số 6199/HD-NHCS ngày 08/07/2021 của NHCSXH Việt Nam.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo thống kê kịp thời về UBND tỉnh và NHCSXH Việt Nam theo quy định.

5. Bảo hiểm xã hội tỉnh: Hướng dẫn, chỉ đạo Bảo hiểm xã hội các huyện, thị, thành phố xác nhận danh sách người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc do người sử dụng lao động đề nghị theo Mẫu 13a, 13 b, quy định tại khoản 3 Điều 40 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, làm căn cứ để Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay.

6. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh: Tăng cường công tác phối hợp, tuyên truyền về chủ trương, chính sách cho vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất đến các ngành, các doanh nghiệp, cộng đồng doanh nghiệp biết và nắm bắt kịp thời các doanh nghiệp bị ngừng hoạt động, công nhân ngừng việc do đại dịch Covid-19 để phối hợp với doanh nghiệp hướng dẫn vay vốn trả lương kịp thời cho người lao động, hỗ trợ khó khăn cho lao động nghỉ việc.

7. Các Sở, ban, ngành có liên quan trực thuộc tỉnh: Căn cứ theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị tăng cường thông tin nội dung Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021; Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và văn bản Hướng dẫn số 6199/HD-NHCS ngày 08/7/2021 của NHCSXH Việt Nam về nghiệp vụ cho vay người sử dụng lao động để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất, phối hợp với NHCSXH tỉnh triển khai, phổ biến chính sách hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất đến các cơ quan, doanh nghiệp biết và hỗ trợ cho doanh nghiệp có đủ hồ sơ theo quy định để tiếp cận với NHCSXH trong việc vay vốn.

8. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh:

Tuyên truyền, phổ biến chính sách hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất đến các doanh nghiệp; phối hợp với chi nhánh NHCSXH tỉnh triển khai kịp thời để doanh nghiệp, người sử dụng lao động tiếp cận chính sách hỗ trợ vay vốn, sử dụng vốn vay đúng mục đích, có trách nhiệm hoàn trả nợ vay đầy đủ, đúng hạn.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

Chỉ đạo các phòng, ban, ngành và UBND các xã, phường, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp Phòng giao dịch NHCSXH tại địa phương trong quá trình tổ chức triển khai cho vay trên địa bàn; tích cực tuyên truyền, phổ biến chính sách cho vay đến các cấp, các ngành và người dân được biết để thực hiện và giám sát; xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

10. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh (gọi tắt khách hàng vay vốn): tự kê khai, lập danh sách, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực đối với số lao động ngừng việc, số lao động làm việc theo hợp đồng đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và các thông tin, hồ sơ, tài liệu cung cấp cho NHCSXH nơi cho vay kịp thời; sử dụng vốn vay đúng mục đích, có trách nhiệm hoàn trả nợ vay đầy đủ, đúng hạn và mở tài khoản tiền gửi tại NHCSXH nơi vay vốn nhằm tiện cho việc chuyển tiền vào tài khoản tiền gửi của doanh nghiệp để chi lương và trả nợ thông qua ngân hàng.

11. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bà Rịa – Vũng Tàu:

Phối hợp với chi nhánh NHCSXH tỉnh và các sở, ban, ngành tỉnh tổ chức phổ biến, tuyên truyền chính sách hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất; kịp thời thông tin kết quả thực hiện cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan đơn vị, địa phương nghiêm túc phối hợp triển khai thực hiện đồng bộ để giúp cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 vay kịp thời để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất cho người lao động; trường hợp khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các đơn vị tham mưu đề xuất phương án xử lý gửi chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Chi nhánh NHCSXH tỉnh tổng hợp kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng, trả lương phục hồi sản xuất; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

(Đính kèm: Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; văn bản Hướng dẫn số 6199/HD-NHCS ngày 08/7/2021 của Tổng Giám đốc NHCSXH Việt Nam về nghiệp vụ cho vay người sử dụng lao động để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất và các biểu mẫu)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Hiệp Hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Đài PTTH, Báo BR-VT;
- CVP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX5 (4)



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH ✓

Trần Văn Tuấn